

## TUẦN 31:

### TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN (2 TIẾT):

#### BÁC SĨ Y- ÉC- XANH

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

##### 1. Kiến thức:

- Hiểu nghĩa của các từ trong bài: *Y- éc- xanh, dịch hạch, nhiệt đới, bí ẩn, công dân, toa hạng ba,.....*

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Đề cao lẽ sống cao đẹp của Y- éc- xanh (sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại); nói lên sự gắn bó của Y- éc- xanh với mảnh đất Nha Trang nói riêng và VN nói chung. (TL được CH trong SGK).

- Bước đầu biết kể lại từng đoạn của câu chuyện theo lời của bà khách, dựa theo tranh minh họa.

##### 2. Kỹ năng:

- Đọc đúng: *ngiên cứu, là ủi, im lặng, vi trùng, chân trời, toa, ...*
- Biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.
- Rèn kỹ năng kể chuyện và kỹ năng nghe.

**Hình thành phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

##### 1. Đồ dùng:

- GV: Tranh minh họa bài học.
- HS: Sách giáo khoa.

##### 2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. Hoạt động khởi động (3 phút)</b>  + Đọc thuộc lòng bài thơ “ <i>Một mái nhà chung</i> ” + Nêu nội dung bài thơ - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- HS nghe bài hát: “ <i>Tấm lòng người thầy thuốc</i> ” - HS thực hiện  - Học sinh nghe giới thiệu, mở SGK
<b>2. HĐ Luyện đọc (25 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Đọc đúng: <i>ngiên cứu, là ủi, im lặng, vi trùng, chân trời, toa, ...</i> - Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ. <b>* Cách tiến hành:</b>	
<b>a. GV đọc mẫu toàn bài:</b>	- HS lắng nghe

<p>- Giáo viên đọc mẫu toàn bài một lượt. Chú ý cách đọc với giọng kể cảm động, nhẹ nhàng + Lời bà khách thể hiện thái độ kính trọng + Lời Y-éc-xanh chậm rãi như kiên quyết, giàu nhiệt huyết. - Lưu ý giọng đọc cho HS.</p> <p><b>b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó</b></p> <p>- GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.</p> <p><b>c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn và giải nghĩa từ khó:</b></p> <p>- Luyện đọc câu khó, HD ngắt giọng câu dài: + Y- éc - xanh kính mến,/ ông <b>quên</b> nước Pháp rồi ư?// Ông định ở đây <b>suốt đời sao?</b> //(...)</p> <p>- GV kết hợp giảng giải thêm từ khó.</p> <p><b>d. Đọc đồng thanh:</b> * Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.</p> <p>- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.</p> <p>- Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) =&gt; Cá nhân (M1) =&gt; Cả lớp (Y- éc- xanh, ngưỡng mộ, nghiên cứu, là ủi, im lặng, vì trùng, chân trời, toa ,... )</p> <p>- HS chia đoạn (4 đoạn như SGK)</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm.</p> <p>- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>- Đọc phần chú giải (cá nhân). + Đặt câu với từ: <i>ngưỡng mộ</i> VD: Em rất ngưỡng mộ bác sĩ Y-ec-xanh.</p> <p>- 1 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp. - Đại diện 4 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp. - Lớp đọc đồng thanh đoạn 3.</p>
<p><b>3. HĐ tìm hiểu bài (15 phút):</b></p>	
<p><b>a. Mục tiêu:</b> Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Đề cao lẽ sống cao đẹp của Y- éc- xanh (sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại); nói lên sự gắn bó của Y- éc- xanh với mảnh đất Nha Trang nói riêng và VN nói chung. (TL được CH trong SGK).</p>	
<p><b>b. Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p>- GV yêu cầu 1 HS đọc to 5 câu hỏi cuối bài</p> <p>- GV hỗ trợ TBHT lên điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp</p>	<p>- 1 HS đọc 3 câu hỏi cuối bài</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút)</p>

<p>+ Vì sao bà khách lại mong muốn được gặp bác sĩ Y – éc – xanh ?</p> <p>+ Em thử đoán xem bà khách tưởng tượng bác sĩ Y – éc – xanh là người như thế nào?</p> <p>+ Vì sao bà nghĩ bác sĩ Y – éc – xanh quên nước Pháp ?</p> <p>+ Những câu nào nói lên lòng yêu nước của bác sĩ Y – éc – xanh ?</p> <p>+Bác sĩ Y – éc – xanh là người yêu nước nhưng ông vẫn quyết định ở lại Nha Trang. Vì sao ?</p> <p>- Nêu nội dung chính của bài?</p> <p>- GV nhận xét, tổng kết bài =&gt; GV chốt lại ND</p>	<p>+ Vì ngưỡng mộ, vì tò mò muốn biết vì sao bác sĩ chọn cuộc sống nơi góc bể chân trời để nghiên cứu bệnh nhiệt đới .</p> <p>- HS nêu ý kiến.</p> <p>+ Vì thấy Y – éc – xanh không có ý định trở về Pháp .</p> <p>+ Tôi là người Pháp mãi mãi tôi là công dân Pháp. Người ta không thể nào sống mà không có tổ quốc .</p> <p>- Học sinh phát biểu theo suy nghĩ của bản thân .</p> <p><b>* Nội dung: Đề cao lối sống cao đẹp của Y- éc- xanh (sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại); nói lên sự gắn bó của Y- éc- xanh với mảnh đất Nha Trang nói riêng và VN nói chung.</b></p> <p>- HS lắng nghe</p>
<p><b>4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm (10 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.</li> <li>- Biết đọc với giọng kể và phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp</b></p>	
<p>- Yêu cầu HS nêu lại cách đọc của các nhân vật.</p> <p>- GV nhận xét chung - Chuyển HĐ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài.</li> <li>- Xác định các giọng đọc có trong câu chuyện</li> <li>- Nhóm trưởng điều khiển nhóm luyện đọc phân vai</li> <li>- Các nhóm thi đọc phân vai trước lớp.</li> <li>- Lớp nhận xét.</li> </ul>
<p><b>5. HĐ kể chuyện (15 phút)</b></p> <p><b>* Mục tiêu :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước đầu biết kể lại từng đoạn của câu chuyện theo lời của bà khách, dựa theo tranh minh họa.</li> <li>- YC kể tự nhiên, sinh động, thể hiện đúng nội dung</li> </ul> <p><b>* Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -&gt; Chia sẻ cặp đôi -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p><b>a. GV giúp HS hiểu yêu cầu của bài tập</b></p> <p>+ Bài tập yêu cầu kể chuyện theo lời của ai?</p> <p><b>b. Hướng dẫn HS kể chuyện:</b></p>	<p>+ Theo lời của bà khách</p>

<p>+ Cho HS quan sát tranh trang 107 + <i>Gv lưu ý HS:</i> Cần nhớ nội dung từng đoạn truyện và kể nội dung đó theo 4 tranh</p> <p><b>c. HS kể chuyện trong nhóm</b></p> <p><b>d. Thi kể chuyện trước lớp:</b> * <b>Lưu ý:</b> - M1, M2: Kể đúng nội dung. - M3, M4: Kể có ngữ điệu * GV đặt câu hỏi chốt nội dung bài: + Nêu lại nội dung câu chuyện? + Em học được gì từ bác sĩ Y-éc-xanh? * <b>GV chốt bài.</b></p>	<p>+ HS quan sát tranh</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển: kể từng đoạn truyện – Kể toàn bộ câu chuyện + Luyện kể cá nhân + Luyện kể nối tiếp đoạn trong nhóm.</p> <p>- Các nhóm thi kể nối tiếp đoạn trước lớp. - Lớp nhận xét.</p> <p>- HS trả lời theo ý đã hiểu khi tìm hiểu bài. - HS trả lời theo ý hiểu (<i> tình yêu Tổ quốc, sự cống hiến cho nhân loại,...</i>)</p>
<p><b>6. HĐ ứng dụng ( 1 phút):</b> <b>7. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- Về kể lại câu chuyện cho người thân nghe. - VN tìm đọc các câu chuyện cùng chủ đề</p>

### **ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....

### **TOÁN:**

#### **TIẾT 151: NHÂN SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ** **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Kiến thức:**

- Học sinh biết cách nhân số có 5 chữ số với số có một chữ số (có 2 nhớ lần nhớ không liền nhau).

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng thực hiện phép nhân.
- Vận dụng giải bài toán có lời văn

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\***Bài tập cần làm:** BT 1, 2, 3.

#### **II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Phiếu học tập

- HS: SGK, bút

## 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. HĐ khởi động (4 phút) :</b> Trò chơi <i>Hái hoa dân chủ</i> - Nội dung chơi : 1094 x 6                      2681 x 7 - Theo dõi nhận xét chung - Kết nối bài học – Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	- HS tham gia chơi - Lớp theo dõi - Nhận xét, đánh giá  - Lắng nghe -> Ghi bài vào vở
<b>2. Hoạt động hình thành kiến thức: (12 phút)</b> <b>* Mục tiêu:</b> Học sinh biết thực hiện phép nhân số có 5 chữ số với số có một chữ số (có 2 nhớ lần nhớ không liền nhau). <b>* Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</b>	
<b>* Thực hiện phép nhân</b> - GV viết bảng: $14273 \times 3 = ?$ . - Yêu cầu Hs đặt tính và tính trên giấy nháp - GV theo dõi và giúp Hs M1.  - Gọi một số HS nêu miệng cách tính  - Lớp viết phép tính và kết quả theo hàng ngang  - GV củng cố lại cách đặt tính và cách tính. <b>* GV lưu ý HS:</b> + Cộng "phần nhớ" (nếu có) ở hàng liền trước. + Nhân rồi mới cộng phần nhớ.	- HS đọc phép tính - HS thực hiện cá nhân – Chia sẻ lớp $\begin{array}{r} 14273 \\ \times \quad 3 \\ \hline 42819 \end{array}$ - Một số HS nêu lại cách đặt tính, cách tính.  - HS viết theo hàng ngang. $14273 \times 3 = 42819$  + Đặt tính +Thực hiện nhân từ phải sang trái .  - Hs nghe
<b>3. HĐ thực hành (17 phút)</b> <b>* Mục tiêu:</b> - Vận dụng KT thực hiện nhân số có 5 chữ số với số có 1 chữ số (có nhớ 2 lần không liền tiếp) - Giải bài toán có lời văn <b>* Cách tiến hành:</b>	
<b><u>Bài 1:</u> (Cá nhân – Cả lớp)</b>	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân</li> <li>- Yêu cầu HS nêu các cách: đặt tính và tính</li> <li><i>*Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT</i></li> <li><i>* GV củng cố về cách đặt tính và tính</i></li> </ul> <p><b>Bài 2: (Nhóm đôi – Cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS thực hiện theo YC</li> <li>- GV gợi ý cho HS nhóm đôi đối tượng M1 hoàn thành BT</li> <li>+ <i>Muốn tìm tích ta làm thế nào ? (làm phép tính nhân,...)</i></li> </ul> <p><b>Bài 3 (Cá nhân – Cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân</li> <li>- GV trợ giúp Hs hạn chế</li> <li>- GV khuyến khích HS hạn chế chia sẻ</li> <li>+ <i>Tìm được số thóc 2 lần bằng cách nào? (Lấy số thóc lần 1 nhân với 2)</i></li> <li>- GV chốt đáp án đúng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm vào vở ghi</li> <li>- HS chia sẻ KQ trước lớp</li> </ul> <p><b>* Dự kiến kết quả:</b></p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: right;">21526</td> <td style="text-align: right;">40729</td> <td style="text-align: right;">17092</td> <td style="text-align: right;">15180</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;"><u>   </u> 3</td> <td style="text-align: right;"><u>   </u> 2</td> <td style="text-align: right;"><u>   </u> 4</td> <td style="text-align: right;"><u>   </u> 5</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">64578</td> <td style="text-align: right;">81458</td> <td style="text-align: right;">68368</td> <td style="text-align: right;">75900</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm N2 -&gt; chia sẻ.</li> <li>- HS thống nhất KQ chung</li> <li>- Đại diện HS chia sẻ trước lớp</li> </ul> <p><b>* Dự kiến KQ</b></p> <p style="text-align: center;">95455; 78420; 74963</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc bài</li> <li>- HS làm bài cá nhân.</li> <li>- HS chia sẻ kết quả trước lớp, lớp bổ sung:</li> </ul> <p><b>Dự kiến kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Bước 1. Tính số thóc lần sau...</i></li> <li>- <i>Bước 2. Tính cả hai lần.</i></li> </ul> <p style="text-align: center;"><b>Bài giải</b></p> <p style="text-align: center;">Lần sau chuyển được số thóc là:  <math>27150 \times 2 = 54300</math> (kg)  Cả hai lần chuyển được số thóc là:  <math>27150 + 54300 = 81450</math> (kg)  Đáp số: 81450 kg</p>	21526	40729	17092	15180	<u>   </u> 3	<u>   </u> 2	<u>   </u> 4	<u>   </u> 5	64578	81458	68368	75900
21526	40729	17092	15180										
<u>   </u> 3	<u>   </u> 2	<u>   </u> 4	<u>   </u> 5										
64578	81458	68368	75900										
<p><b>3. HĐ ứng dụng (1 phút)</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữa các phần bài tập làm sai</li> <li>- Giải bài tập 3 với dữ kiện: Số thóc lần sau chuyển được gấp 3 lần đầu.</li> </ul>												

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**CHÍNH TẢ (Nghe – viết):**

**BÁC SĨ Y – ÉC – XANH .**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

### 1. Kiến thức:

- Viết đúng: *Y- éc - xanh, giúp đỡ, Nha Trang, rộng mở*,...
- Nghe - viết đúng một đoạn trong bài “ Bác sĩ Y-éc-xanh” trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

- Làm đúng các bài tập 2a phân biệt r/d/gi và viết được lời giải cho câu đố (BT3)

### 2. Kỹ năng: Viết đúng, nhanh và đẹp

**Hình thành phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

### 1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ ghi nội dung BT2a.
- HS: SGK.

### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b>  - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng	- Viết bảng con: <i>chiều chuộng, thủy triều, buổi chiều, triều đình</i>
<b>2. HĐ chuẩn bị viết chính tả (5 phút):</b> <b>* Mục tiêu:</b> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài viết, biết cách trình bày đúng quy định để viết cho đúng chính tả. <b>* Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</b>	
<b>a. Trao đổi về nội dung đoạn viết</b> - Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả, đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn. + <i>Đoạn viết có mấy câu ?</i> + <i>Vì sao bác sĩ Y – éc – xanh là người Pháp nhưng ở lại Nha Trang ?</i>  - Hướng dẫn HS nắm nội dung và cách thức trình bày chính tả . + <i>Những chữ nào trong bài viết hoa?</i>  + <i>Hướng dẫn viết những từ thường viết sai?</i>	- Học sinh lắng nghe - 1 HS đọc lại + <i>Đoạn văn trên có 5 câu</i> + <i>Vì ông coi trái đất này là mái nhà chung những đứa con nên phải biết yêu thương giúp đỡ nhau</i>
<b>b. HD cách trình bày:</b>	+ <i>Viết hoa các chữ đầu câu, tên riêng: Nha Trang</i> + <i>Dự kiến: Y- éc - xanh, giúp đỡ, Nha Trang, rộng mở</i>  + <i>Viết cách lẻ vở 1 ô li.</i>

<p>+ <i>Cần viết chữ đầu tiên của đoạn bài viết chính tả như thế nào?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu đọc thầm lại đoạn chính tả và lấy bảng con và viết các tiếng khó.</li> <li>- HS tìm từ khó viết, dễ lẫn</li> </ul> <p><b>c. Hướng dẫn viết từ khó</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn học sinh viết chữ khó vào bảng con.</li> <li>- Nhận xét bài viết bảng của học sinh.</li> <li>- Giáo viên gạch chân những từ cần lưu ý.</li> <li>- Giáo viên nhận xét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp đọc thầm bài viết, tìm những chữ dễ viết sai: <i>Y- éc - xanh, giúp đỡ, Nha Trang, rộng mở,...</i></li> <li>- Cả lớp viết từ khó vào bảng con</li> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ viết chính tả (15 phút):</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh nghe - viết lại chính xác đoạn bài chính tả</li> <li>- Viết hoa chữ đầu câu, tên riêng, ghi dấu câu đúng vị trí, phụ âm phụ âm <i>r/d/gi</i></li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, gạch đầu dòng vì là lời của nhân vật, quan sát kỹ từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</li> <li>- Đọc cho học sinh viết bài.</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b> <i>Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng M1.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS nghe và viết bài.</li> </ul>
<p><b>4. HĐ nhận xét, đánh giá (3 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.</p> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo.</li> <li>- GV nhận xét, đánh giá 5 - 7 bài</li> <li>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.</li> <li>- Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau</li> <li>- Lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>5. HĐ làm bài tập (5 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn cho học sinh làm đúng bài tập chính tả phân biệt <i>r.d.gi</i> (BT2a).</li> <li>- Đặt câu với từ ngữ hoàn chỉnh (BT3).</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân - cặp đôi - Chia sẻ trước lớp</b></p>	



<p><b>Bài 2a:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh đọc yêu cầu trong sách giáo khoa.</li> <li>- Giáo viên chỉnh sửa, chốt lời giải đúng.</li> </ul> <p><b>Bài 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên chốt kết quả</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Lớp</li> <li>- Lời giải: dáng hình, rừng xanh, rung mảnh</li> <li>- Đọc lại đoạn thơ sau khi điền hoàn chỉnh</li> <li>- HS nối tiếp nêu lời giải</li> <li>- Đáp án: gió</li> </ul>
<p><b>6. HĐ ứng dụng (3 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà viết lại 10 lần những chữ viết bị sai.</li> </ul>
<p><b>6. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết lại đoạn thơ BT 2 và trình bày cho đẹp</li> </ul>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### TẬP ĐỌC:

#### **BÀI HÁT TRỒNG CÂY.**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Kiến thức:** Hiểu ND: Cây xanh mang lại cho người cái đẹp, ích lợi và hạnh phúc. Mọi người hăng hái trồng cây (TL được các CH SGK; Học thuộc lòng bài thơ) .

**2. Kỹ năng:**

- Đọc đúng: *rung cành cây, lay lay, vòm cây, nắng xa, mau lớn lên ...*
- Biết ngắt nhịp sau mỗi dòng thơ, khổ thơ.

**Hình thành phẩm chất:** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Tranh minh họa bài đọc. Bảng phụ viết khổ thơ cần hướng dẫn.
- HS: SGK

**2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Gọi 2 đọc bài “Bác sĩ Y-éc - xanh”.</li> <li>+ Yêu cầu nêu nội dung của bài.</li> <li>- GV nhận xét chung.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ 2 em lên tiếp nối đọc bài “<i>Bác sĩ Y-éc-xanh</i>”</li> <li>+ Nêu lên nội dung bài.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kết nối kiến thức</li> <li>- Giới thiệu bài. Ghi tựa bài lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- Quan sát, ghi bài vào vở</li> </ul>
<p><b>2. HĐ Luyện đọc (15 phút)</b>  <b>*Mục tiêu:</b> Đọc đúng, rành mạch, ngắt nhịp đúng nhịp thơ  <b>* Cách tiến hành: Nhóm – Lớp</b></p>	
<p><b>a. GV đọc mẫu toàn bài thơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên đọc mẫu toàn bài thơ, giọng đọc vui tươi, hồn nhiên.</li> </ul> <p><b>b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu thơ kết hợp luyện đọc từ khó</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.</li> </ul> <p><b>c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng khổ thơ và giải nghĩa từ khó:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện đọc câu khó, HD ngắt giọng câu dài:  <i>Ai trông cây/  Người đó có tiếng hát/  Trên vòm cây/  Chim hót lời mê say.// (...)</i></li> </ul> <p>=&gt;GV KL: Toàn bài đọc với giọng nhẹ nhàng, vui, hồn nhiên, nhấn giọng những từ ngữ khẳng định ích lợi và hạnh phúc mà công việc trồng cây mang lại cho con người: <i>mê say, lay lay, bóng mát, hạnh phúc, mong chờ,...</i></p> <p><b>d. Đọc đồng thanh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.</li> <li>- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.</li> <li>- Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) =&gt; cá nhân (M1) =&gt; cả lớp (<i>vòm cây, rung cành cây, lay lay, nắng xa, mau lớn lên ...</i>)</li> <li>- HS chia đoạn (5 đoạn tương ứng với 5 khổ thơ như SGK)</li> <li>- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng khổ thơ trong nhóm.</li> <li>- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.</li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ Tìm hiểu bài (8 phút)</b>  <b>*Mục tiêu:</b> HS hiểu được: Cây xanh mang lại cho người cái đẹp, ích lợi và hạnh phúc. Mọi người hãy hái trồng cây (TL được các CH SGK).  <b>*Cách tiến hành:</b></p>	

<p>- Cho học sinh thảo luận và tìm hiểu bài</p> <p>*GV hỗ trợ TBHT điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p>+ <i>Cây xanh mang lại những gì cho con người ?</i></p> <p>+ <i>Hạnh phúc của người trồng cây là gì ?</i></p> <p>+ <i>Tìm những từ ngữ được lặp đi lặp lại trong Bài thơ.Nêu tác dụng của chúng ?</i></p> <p>+ <i>Bài thơ khuyên chúng ta điều gì?</i></p> <p>+ Nêu nội dung của bài?</p> <p>=&gt;Tổng kết nội dung bài.</p>	<p>- 1 HS đọc 3 câu hỏi cuối bài</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút)</p> <p>*Trưởng ban Học tập điều khiển lớp chia sẻ kết quả.</p> <p>+ <i>Tiếng hót mê say của các loài chim, ngọn gió mát, bóng mát, hạnh phúc</i></p> <p>+ <i>Được mong chờ cây lớn, được chứng kiến cây lớn lên hàng ngày,...</i></p> <p>+ <i>Ai trồng cây/ Người đó có tiếng hát...Em trồng cây/ Em trồng cây. Cách sử dụng điệp ngữ như một điệp khúc trong bài hát khiến người đọc dễ nhớ, dễ thuộc,...</i></p> <p>+ <i>Bài thơ khuyên mọi người hăng hái, tích cực trồng cây,...</i></p> <p><b>* Nội dung: Cây xanh mang lại cho người cái đẹp, ích lợi và hạnh phúc. Mọi người hăng hái trồng cây.</b></p>
<p><b>4. HĐ Đọc diễn cảm - Học thuộc lòng bài thơ (7 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. Bước đầu biết đọc diễn cảm và thuộc lòng bài thơ</p> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân - cả lớp</b></p>	
<p>- Yêu cầu đọc diễn cảm 2 khổ thơ</p> <p>- Yêu cầu học sinh học thuộc lòng từng khổ thơ.</p> <p>- Thi đọc thuộc lòng</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương học sinh.</p>	<p>- 1 HS đọc lại toàn bài thơ (M4)</p> <p>- HS đọc dưới sự điều hành của nhóm trưởng</p> <p>- Thi đọc diễn cảm trước lớp</p> <p>- Học sinh đọc thầm, tự nhẩm để HTL từng khổ thơ, bài thơ.</p> <p>- Các nhóm thi đọc tiếp sức các khổ thơ.</p> <p>- Cá nhân thi đọc thuộc lòng từng khổ thơ theo hình thức “<i>Hái hoa dân chủ</i>” (M1, M2).</p> <p>- Thi đọc thuộc lòng cả bài thơ (M3, M4)</p>
<p><b>5. HĐ ứng dụng (1 phút) :</b></p> <p><b>6. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

.....  
**TOÁN:**

**TIẾT 152: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Kiến thức:** Biết nhân số có năm chữ số với số có một chữ số.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng thực hiện phép nhân, tính nhẩm
- Vận dụng giải toán có lời văn và tính giá trị biểu thức

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\* Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3b, 4

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Phân màu, bảng phụ
- HS: Bảng con

**2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b> Trò chơi <i>Bắn tên</i> . + TBHT điều hành + Nội dung (phần a BT 1 của tiết học) $21718 \times 4$ $12198 \times 4$ - Nhận xét, đánh giá chung - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng	- HS tham gia chơi  - Nhận xét, đánh giá, tuyên dương bạn nắm vững kiến thức cũ - Lắng nghe -> Ghi bài vào vở
<b>2. HĐ thực hành (30 phút):</b> <b>* Mục tiêu:</b> - Rèn kỹ năng nhân số có năm chữ số với số có một chữ số, kỹ năng tính nhẩm - Vận dụng giải toán có lời văn và tính giá trị của biểu thức <b>* Cách tiến hành:</b>	
<b><u>Bài 1b: (Cá nhân – Cặp đôi – Cả lớp)</u></b> - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân -> N2 <i>* Lưu ý giúp đỡ để đối tượng MI hoàn thành BT.</i> <b>* GV củng cố cách đặt tính và cách tính.</b>	- 2 HS nêu yêu cầu bài tập - HS làm vào vở ghi -> trao đổi vở KT - HS lên chia sẻ cách tính, KQ trước lớp kết quả - Thống nhất cách làm và đáp án đúng  $18061$ $10670$

<p><b>Bài 2 (Cá nhân – Cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV nhận xét, đánh giá 7 -10 bài</li> <li>- Nhận xét, đánh giá nhanh kết quả bài làm của HS</li> </ul> <p>*GV củng cố về giải toán</p> <p><b>Bài 3b: (Cá nhân – cặp đôi – lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân -&gt;N2</li> </ul> <p>* <i>Lưu ý khuyến khích để đối tượng M1 chia sẻ nội dung bài.</i></p> <p>* GV củng cố về tính giá trị của biểu thức.</p> <p><b>Bài 4: (Cá nhân – cặp đôi – Cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân -&gt;N2</li> </ul> <p>*<i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT.</i></p> <p>*GV củng cố về cách nhẩm</p> <p><b>Bài 3a: (BT chờ - Dành cho đối tượng hoàn thành sớm)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kiểm tra, đánh giá riêng từng em</li> </ul>	<p style="text-align: center;"><u>x</u>    <u>5</u>            <u>x</u>    <u>6</u></p> <p style="text-align: center;">90305      64020</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm bài cá nhân</li> <li>- HS chia sẻ trước lớp</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b>Bài giải</b></p> <p style="text-align: center;">Số lít dầu đã lấy ra là:  <math>10715 \times 3 = 32145</math> (l)  Số lít dầu còn lại là:  <math>63150 - 32145 = 31005</math> (l)  Đáp số: 31005 lít dầu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm vào vở ghi -&gt; trao đổi vở KT</li> <li>- Thống nhất cách làm và đáp án đúng</li> <li>- HS nêu cách tính biểu thức (...).</li> </ul> <p>* Dự kiến kết quả:  <math>26742 + 14031 \times 5 = 26742 + 70155</math>  <math>= 96897</math>  <math>81025 - 12071 \times 6 = 81025 - 72426</math>  <math>= 8599</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm vào vở ghi -&gt; trao đổi vở KT</li> <li>- HS lên chia sẻ KQ trước lớp kết quả □</li> <li>- Thống nhất cách làm và đáp án đúng</li> </ul> <p>* <b>Dự kiến đáp án:</b>  a/ <math>3000 \times 2 = 6000</math> (...)  b/ <math>11000 \times 2 = 22000</math> (...)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tự làm và chia sẻ kết quả</li> </ul>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (1 phút)</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữa lại các phần bài tập làm sai</li> <li>- VN tiếp tục thực hiện tính giá trị biểu thức</li> </ul>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

## TOÁN:

### TIẾT 153: CHIA SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

**1. Kiến thức:** Biết chia số có năm chữ số cho số có một chữ số với trường hợp có một lượt chia có dư và là phép chia hết.

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng chia số có năm chữ số cho số có một chữ số HS vận dụng kiến thức chia được số có 5 chữ số cho số có 1 chữ số, giải toán có lời văn và tính giá trị biểu thức.

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\* Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

##### 1. Đồ dùng:

- GV: Phiếu học
- HS: SGK.

##### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b> + Đặt tính rồi tính $10628 \times 2$ $21515 \times 3$ $13254 \times 4$ - Kết nối nội dung bài học. - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng.	- TBHT điều hành lớp chữa bài, nhận xét - Lắng nghe, ghi bài vào vở
<b>2. HĐ hình thành kiến thức mới (13 phút)</b> <b>* Mục tiêu:</b> Biết chia số có năm chữ số cho số có một chữ số với trường hợp có một lượt chia có dư và là phép chia hết. <b>* Cách tiến hành: Cả lớp</b>	
<b>* Thực hiện phép chia</b> - GV viết đầu bài lên bảng. $37648 : 4 = ?$ - YC HS suy nghĩ và nêu cách đặt tính và tính	- HS QS, đọc phép chia, nhận xét về số bị chia, số chia - HS thực hiện vào vở nháp. - HS nêu cách đặt tính và cách tính. $\begin{array}{r} 37648 \quad   \quad 4 \\ 16 \quad \quad   \quad 9412 \\ 04 \quad \quad \quad \\ 08 \quad \quad \quad \quad \\ 0 \end{array}$ - HS nhận xét, bổ sung

<p>- GV củng cố lại cách đặt tính và cách tính.          Vậy: <math>37648 : 4 = 9412</math>  <u>Lưu ý</u> cho HS mỗi lần chia đều tính nhằm: chia, nhân, trừ.</p>	<p>- HS lắng nghe</p>
<p><b>3. HĐ thực hành (16 phút)</b>          * <b>Mục tiêu:</b> HS vận dụng kiến thức chia được số có 5 chữ số cho số có 1 chữ số, giải toán có lời văn và tính giá trị biểu thức.          * <b>Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b><u>Bài 1:</u> (Cá nhân – Nhóm 2 - Cả lớp)</b>          + GV giao nhiệm vụ          - Gọi học sinh nêu yêu cầu BT1          - Yêu cầu lớp theo dõi đối chéo vở và chữa bài.          - TBHT điều hành          *<i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT</i>  <u>Lưu ý</u> cho HS mỗi lần chia đều tính nhằm: chia, nhân, trừ.           =&gt; GV củng cố chia số có năm chữ số cho số có một chữ số: củng cố cách đặt tính và cách tính.   <b><u>Bài 2</u> (Nhóm 2 – Cả lớp)</b>          - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập          - GV yêu cầu HS làm nhóm 2          * GV lưu ý HS M1 +M2:          + <i>Bài toán thuộc dạng toán nào?</i>          -&gt; <i>Bài toán thuộc dạng toán rút về đơn vị.</i>           =&gt; GV nhận xét, củng cố về giải toán dạng tìm một phần mấy của một số   <b><u>Bài 3</u> (Cá nhân – Cả lớp)</b>          - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập          - GV yêu cầu HS trao đổi N 2          * GV lưu ý HS M1 +M2          + <i>Nêu lại cách thực hiện tính giá trị của biểu thức.</i></p>	<p>- HS nêu yêu cầu bài tập          - HS làm bài cá nhân vào vở          - Đối chéo vở KT          - Chia sẻ KQ trước lớp kết quả          - Thống nhất cách làm và đáp án đúng  <b>*Dự kiến KQ:</b>  <math display="block">\begin{array}{r l} 84848 &amp; 4 \\ \hline 04 &amp; 21212 \\ 08 &amp; \\ 04 &amp; \\ 08 &amp; \\ 0 &amp; \end{array} \quad \begin{array}{r l} 24693 &amp; 3 \\ \hline 06 &amp; 8231 \\ 09 &amp; \\ 03 &amp; \\ 0 &amp; (\dots) \end{array}</math>           - HS nêu yêu cầu bài tập          - HS làm bài -&gt; Trao đổi, chia sẻ...          - Chia sẻ KQ trước lớp kết quả          - Thống nhất cách làm và đáp án đúng  <b>Tóm tắt:</b>          Có : 36550 kg          Bán : <math>1/3</math> số kg          Còn lại: ...kg?   <b>Bài giải:</b>          Cửa hàng đã bán số xi măng là:  <math>36550 : 5 = 7310</math> (kg)          Cửa hàng còn lại số xi măng là:  <math>36550 - 7310 = 29240</math> (kg)          Đáp số: 29240 kg xi măng           - HS nêu yêu cầu bài tập          - HS thực hiện theo YC          - Chia sẻ KQ trước lớp kết quả</p>

<p><b>Bài 4:</b> (BT chờ - Dành cho đối tượng hoàn thành sớm)</p> <p>- Yêu cầu học sinh làm bài rồi báo cáo kết quả.</p> <p>- GV kiểm tra, tuyên dương, khen ngợi HS</p>	<p>+ HS nêu nêu cách làm, kết quả</p> <p>+ Thống nhất cách làm và đáp án đúng</p> <p><b>*Dự kiến KQ:</b></p> <p>a) <math>69218 - 26736 : 3 = 69218 - 8912</math>  <math>= 60\ 306</math></p> <p>a) 39 799</p> <p>b) 43463; 9296</p> <p>- HS thực hành xếp 8 hình tam giác để được một hình như hình vẽ.</p>
<p><b>4. HĐ ứng dụng (2 phút):</b></p> <p><b>5. HĐ sáng tạo (1 phút):</b></p>	<p>- Chữa các phép tính làm sai.</p> <p>- Tìm các bài tập cùng dạng trong vở bài tập Toán và giải.</p>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

#### TỪ NGỮ VỀ CÁC NƯỚC. DẤU PHẪY.

##### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

##### 1. Kiến thức:

- Kể được tên một vài nước mà em biết và chỉ được vị trí của các nước đó trên bản đồ hoặc quả địa cầu.
- Viết được tên các nước vừa kể
- Đặt đúng dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu.

##### 2. Kỹ năng: Ghi nhớ tên các nước và sử dụng dấu câu hợp lý

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

##### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

##### 1. Đồ dùng:

- GV: Bản đồ hoặc quả địa cầu
- HS: SGK.

##### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:



Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: “ <i>Gọi thuyền</i>”: <i>Đặt và TLCH Bằng gì?</i></li> <li>- Kết nối kiến thức</li> <li>- Giới thiệu bài mới - Ghi bảng đầu bài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát bài: <i>Trái đất này là của chúng mình</i></li> <li>- HS tham gia trò chơi dưới sự điều hành của TBHT</li> <li>- Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài.</li> </ul>
<p><b>2. HĐ thực hành (30 phút):</b></p> <p><b>*Mục tiêu :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể được tên một vài nước mà hs biết, chỉ được vị trí các nước trên bản đồ hoặc quả địa cầu, viết được tên các nước vừa kể.</li> <li>- Đặt đúng dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>*HĐ 1: Mở rộng vốn từ về các nước</b></p> <p><b>Bài tập 1: HĐ cá nhân-&gt; Cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giao nhiệm vụ</li> <li>+ Yêu cầu HS nêu yêu cầu bài 1.</li> <li>+ Yêu cầu Hs cá nhân-&gt; chia sẻ.</li> </ul> <p><i>*GV theo dõi, giúp đỡ nhóm đối tượng còn lúng túng để hoàn thành BT</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV và HS nhận xét, chốt lại lời giải đúng =&gt; GV củng cố vốn từ về các nước, giới thiệu đôi nét đặc sắc về một số nước trên thế giới</li> </ul> <p><b>Bài tập 2: HĐ cá nhân -&gt; Cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giao nhiệm vụ</li> <li>+ Yêu cầu HS nêu yêu cầu bài</li> <li>+ Làm bài cá nhân</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá bài làm của HS</li> <li>- GV nhận xét, phân tích chốt lại lời giải đúng.</li> <li>+ <i>Tên các nước cần viết như thế nào?</i></li> <li>- GV lưu ý cách viết một số nước: Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a (<i>Viết hoa chữ cái đầu tiên, sử dụng gạch nối giữa các tiếng</i>)</li> </ul> <p><b>*HĐ 2: Ôn về dấu phẩy</b></p> <p><b>Bài tập 3: HĐ nhóm đôi -&gt; Cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nêu yêu cầu bài 3.</li> <li>- Trao đổi theo nhóm (theo bàn)</li> <li>* GV lưu ý đối tượng HS M1 nhận biết sử dụng dấu câu hợp lí</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS nêu YC BT, lớp đọc thầm.</li> <li>- HS làm bài cá nhân-&gt; chia sẻ: HS nêu các nước và tìm vị trí các nước: Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Nhật Bản, Hàn Quốc,... trên quả địa cầu hoặc bản đồ thế giới</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS nêu YC BT, lớp đọc thầm.</li> <li>+ HS làm bài cá nhân</li> </ul> <p><b>*Dự kiến KQ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Nhật Bản, Hàn Quốc, Nga, Anh, Pháp, I-ta-li-a, Đức, Bỉ, Thụy Sĩ,...</li> <li>+ <i>Viết hoa chữ cái đầu tiên của mỗi tiếng</i></li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận -&gt; chia sẻ bài làm</li> </ul> <p><b>*Dự kiến KQ:</b></p> <p>a) <i>Bằng những động tác thành thạo, chỉ trong phút chốc, ba cậu bé đã leo lên đỉnh cột.</i></p>

<p>- GV và HS nhận xét, chốt lời giải đúng.</p> <p>=&gt;GV củng cố về cách dùng dấu câu hợp lí trong khi nói và viết.</p>	<p>b) Với vẻ mặt lo lắng, các bạn trong lớp hồi hộp theo dõi Nen-li.</p> <p>c) Bằng một sự cố gắng phi thường, Nen-li đã hoàn thành bài thể dục.</p>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (1 phút):</b></p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút):</b></p>	<p>- VN tìm hiểu thêm về tên một số nước trên thế giới chưa nêu trong bài học</p> <p>- VN đặt câu có sử dụng dấu phẩy và viết lại câu đó</p>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### TẬP VIẾT:

#### ÔN CHỮ HOA V

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

##### 1. Kiến thức:

- Viết đúng chữ hoa và tương đối nhanh chữ hoa **V**
- Viết đúng tên riêng : *Văn Lang*
- Viết câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ:

*Võ tay cần nhiều ngón*

*Bàn kĩ cần nhiều người*

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng viết chữ. Chữ viết rõ ràng, đều nét và thẳng hàng; biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

##### 1. Đồ dùng:

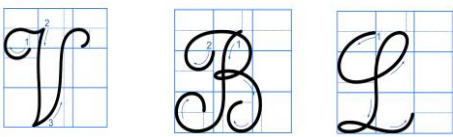
- GV: Mẫu chữ hoa **V, L, B** viết trên bảng phụ có đủ các đường kẻ và đánh số các đường kẻ. Tên riêng và câu ứng dụng viết sẵn trên bảng lớp.
- HS: Bảng con, vở Tập viết

##### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

<p><b>1. HĐ khởi động (3 phút)</b>  + 2 HS lên bảng viết từ: <i>Uông Bí</i>, ...  + Viết câu ứng dụng của bài trước  <i>Uốn cây từ thuở còn non</i>  <i>Dạy con từ thuở con còn bi bô</i>  - GV nhận xét, đánh giá chung  - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát: <i>Chữ càng đẹp, nét càng ngoan</i></li> <li>- Thực hiện theo YC</li> <li>- Lớp viết vào bảng con.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương bạn</li> <li>- Lắng nghe</li> </ul>
<p><b>2. HĐ nhận diện đặc điểm và cách viết (10 phút)</b>  *<b>Mục tiêu:</b> Giúp HS nắm được cách viết đúng chữ hoa, tên riêng, câu ứng dụng. Hiểu nghĩa câu ứng dụng.  *<b>Cách tiến hành:</b> Hoạt động cả lớp</p>	
<p><b>Việc 1: Hướng dẫn quan sát, nhận xét:</b></p> <p>+ Trong tên riêng và câu ứng dụng có các chữ hoa nào?  - Treo bảng 3 chữ.  - Giáo viên viết mẫu cho học sinh quan sát và kết hợp nhắc quy trình.</p> <p><b>Việc 2: Hướng dẫn viết bảng</b>  - Giáo viên quan sát, nhận xét uốn nắn cho học sinh cách viết các nét.</p> <p><b>Việc 3: Hướng dẫn viết từ ứng dụng</b>  - Giới thiệu từ ứng dụng: <i>Văn Lang</i>  =&gt; <i>Là nhà nước đầu tiên của nước ta, dưới sự trị vì của vua Hùng</i>  + <i>Gồm mấy chữ, là những chữ nào?</i>  + <i>Trong từ ứng dụng, các chữ cái có chiều cao như thế nào?</i>  - Viết bảng con</p> <p><b>Việc 4: Hướng dẫn viết câu ứng dụng</b>  - Giới thiệu câu ứng dụng.  =&gt; <i>Giải thích: Khi vỗ tay nhiều ngón mới phát ra âm thanh, khi muốn bàn bạc một vấn đề gì có nhiều người sẽ bàn luận được kỹ càng hơn. Câu tục ngữ muốn đề cao tinh thần đoàn kết. Đoàn kết sẽ tạo nên sức mạnh</i>  + Trong từ câu ứng dụng, các chữ cái có chiều cao như thế nào?  - Cho HS luyện viết bảng con</p>	<div style="text-align: center;">  </div> <p>+ <b>V, B, L</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 Học sinh nêu lại quy trình viết</li> <li>- Học sinh quan sát.</li> <li>- HS viết bảng con: <b>V, B, L</b></li> <li>- Học sinh đọc từ ứng dụng.</li> <li>+ 2 chữ: <b>Văn Lang</b></li> <li>+ Chữ V, L, g cao 2 li rưỡi, chữ ă, a, n, cao 1 li.</li> <li>- HS viết bảng con: <b>Văn Lang</b></li> <li>- HS đọc câu ứng dụng.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- HS phân tích độ cao các con chữ</li> <li>- Học sinh viết bảng: <b>Vỗ, Bàn</b></li> </ul>

<b>3. HĐ thực hành viết trong vở (20 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> Học sinh trình bày đúng và đẹp nội dung trong vở tập viết. <b>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân</b>	
<b>Việc 1:</b> Hướng dẫn viết vào vở. - Giáo viên nêu yêu cầu viết: + Viết 1 dòng chữ hoa <b>V</b> + 1 dòng chữ <b>L, B</b> + 1 dòng tên riêng <b>Văn Lang</b> + 1 lần câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ - Nhắc nhở học sinh tư thế khi ngồi viết và các lưu ý cần thiết. - Giáo viên lưu ý học sinh quan sát các dấu chấm trên dòng kẻ của vở là điểm đặt bút. <b>Việc 2:</b> Viết bài: - Giáo viên yêu cầu học sinh viết bài, từng dòng theo hiệu lệnh. - Theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn, giúp đỡ học sinh viết chậm. - Chấm nhận xét một số bài viết của HS - Nhận xét nhanh việc viết bài của HS	- Quan sát, lắng nghe.  - Lắng nghe và thực hiện.  - Học sinh viết bài vào vở Tập viết theo hiệu lệnh của giáo viên
<b>4. HĐ ứng dụng: (1 phút)</b>  <b>5. HĐ sáng tạo: (1 phút)</b>	- Về nhà luyện viết thêm để chữ viết đẹp hơn. - Tìm thêm những câu ca dao, tục ngữ nói về tinh thần đoàn kết

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### ĐẠO ĐỨC

#### CHĂM SÓC CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI (tiết 2)

#### **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

##### **1. Kiến thức:** Học sinh hiểu:

- Sự cần thiết phải chăm sóc cây trồng vật nuôi và cách thực hiện.
- Quyền được tham gia vào các hoạt động chăm sóc, bảo vệ cây trồng vật nuôi tạo điều kiện cho sự phát triển của bản thân.

##### **2. Kỹ năng:**

- Hs biết thực hiện quyền được bày tỏ ý kiến của trẻ em
- Đồng tình, ủng hộ những hành vi chăm sóc cây trồng, vật nuôi.

- Biết phản đối những hành vi phá hoại cây trồng, vật nuôi.
- Báo cho người có trách nhiệm khi phát hiện hành vi phá hoại cây trồng vật nuôi

**Hình thành phẩm chất:** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

\* **KNS:** - *Kĩ năng lắng nghe tích cực.*

- *Kĩ năng trình bày.*
- *Kĩ năng thu thập và xử lí thông tin.*
- *Kĩ năng ra quyết định.*
- *Kĩ năng đảm nhận trách nhiệm.*

\* **GD TKNL&HQ:** Chăm sóc cây trồng, vật nuôi là góp phần giữ gìn, bảo vệ môi trường, bảo vệ thiên nhiên, góp phần làm trong sạch môi trường, giảm độ ô nhiễm môi trường, giảm hiệu ứng nhà kính do các chất thải gây ra, tiết kiệm năng lượng.

\* **GD BVMT:** Tham gia bảo vệ, chăm sóc cây trồng, vật nuôi là góp phần phát triển, giữ gìn và BVMT.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

### **1. Đồ dùng:**

- GV: Tranh ảnh một số cây trồng, vật nuôi
- HS: VBT

### **2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Hoạt động Khởi động (3 phút):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết nối bài học. Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát bài: “<i>Chị Ong Nâu và em bé</i>”</li> <li>- Nêu nội dung bài hát</li> </ul>
<p><b>2. HĐ Thực hành: (30 phút)</b></p> <p>* <b>Mục tiêu:</b> <i>HS hiểu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cần thiết phải chăm sóc cây trồng vật nuôi và cách thực hiện.</li> <li>- Quyền được tham gia vào các hoạt động chăm sóc, bảo vệ cây trồng vật nuôi tạo điều kiện cho sự phát triển của bản thân.</li> </ul> <p>* <b>Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>HĐ 1: Trình bày KQ điều tra</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu các phiếu điều tra của HS, yêu cầu một số em trình bày kết quả điều tra.</li> <li>- Yêu cầu HS trả lời câu hỏi:</li> </ul> <p>+ <i>Nhà em nuôi con vật, trồng cây đó nhằm mục đích gì?</i></p>	<p>* <b>HĐ cá nhân -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp phiếu điều tra cho GV.</li> <li>- Một số HS trình bày lại kết quả điều tra.</li> <li>- Trả lời câu hỏi (có liên hệ với thực tế gia đình mình). Chẳng hạn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Nhà em trồng cây... để lấy rau ăn hoặc bán để lấy tiền.</i></li> <li>+ <i>Chăm sóc sẽ giúp cây, con vật lớn nhanh, tránh bị bệnh.</i></li> </ul> </li> </ul>

- + Em chăm sóc cây trồng, vật nuôi đó sẽ có tác dụng gì?
- + Ngược lại, nếu không chăm sóc, cây trồng, vật nuôi sẽ thế nào?
- Theo dõi, nhận xét, bổ sung và kết luận.

**HD 2: : Thảo luận xử lý tình huống**

- Yêu cầu các nhóm thảo luận trả lời câu hỏi 1 và xử lý tình huống ở câu hỏi 2.

*Câu hỏi 1:* Viết chữ T vào ô □ trước ý kiến em tán thành, viết chữ K vào ô □ trước ý kiến em không tán thành.

- Cần chăm sóc và bảo vệ các con vật của gia đình mình.
- Chỉ cần chăm sóc những loại cây do con người trồng.
- Cần bảo vệ tất cả các loài vật, cây trồng.
- Thỉnh thoảng tưới nước cho cây cũng được.
- Cần chăm sóc cây trồng, vật nuôi thường xuyên, liên tục.

*Câu hỏi 2:* Nhà bạn Dũng nuôi được mấy con gà trống choai. Chúng rất hay vào vườn kiếm ăn và mổ vào mấy luống cải. Nếu là Dũng, em sẽ làm gì? Vì sao?

- Nhận xét, kết luận:
- + **Cần phải chăm sóc tất cả các con vật là vật nuôi, những cây trồng có lợi.**
- + **Chăm sóc cây trồng phải thường xuyên, liên tục mới hiệu quả.**
- => GV nhận xét kết luận

- Khuyến khích HS M1+ M2 chia sẻ

**\*HD 3: Thảo luận nhóm xử lý tình huống.**

- Yêu cầu các nhóm tiếp tục thảo luận xử lý các tình huống sau:
- + *Tình huống 1:* Lan và Đào cùng đi thăm vườn rau Thấy rau có sâu, Đào ngắt những chiếc lá có sâu vút ở xung quanh. Nếu là Lan, em sẽ nói gì?
- + *Tình huống 2:* Đàn gà nhà Minh đột nhiên lăn ra chết hàng loạt. Mẹ đem chôn hết gà và không cho ai biết gà bị dịch cúm. Là Minh, em sẽ nói gì với mẹ?

+ Nếu không, cây/con vật dễ mắc bệnh, chậm lớn.

+ Lắng nghe bạn trình bày -> nhận xét, bổ sung.

\* **Cặp đôi-> Chia sẻ trước lớp**

+ Từng cặp học sinh nhận phiếu bài tập, cùng nhau thảo luận làm bài tập trong phiếu.

+ T

+ K

+ T

+ K

+ T

+ *Rào vườn lại hoặc rào luống rau lại. Cho gà ăn và chăm sóc chúng.*

- Lắng nghe

- Các nhóm thảo luận giải quyết các tình huống

\* **Làm việc theo nhóm 4-> cả lớp**

- HS đưa ra cách xử lý, có thể đóng kịch để diễn lại tình huống

+ *Trường hợp 1:* Nói Đào gom lá sâu lại rồi đem về nhà đốt. Nếu để lung tung, sâu sẽ bò sang vườn nhà khác. Sau đó nói bố mẹ phun thuốc.

+ *Trường hợp 2:* Nói mẹ làm sạch chuồng, cho gà uống thuốc phòng bệnh, chôn kỹ gà chết, báo cho nhân viên thú y để có cách phòng dịch.

<p>Theo dõi, nhận xét cách xử lí của các nhóm.</p> <p><i>* Giáo viên kết luận : Mỗi người cần phải chăm sóc cây trồng, vật nuôi phục vụ cho cuộc sống và mang lại niềm vui cho con người, góp phần làm cho môi trường sống của chúng ta xanh, sạch, đẹp</i></p> <p>- Đọc phần ghi nhớ SGK</p>	<p>- Học sinh lắng nghe và ghi nhớ</p> <p>- Học sinh đọc ghi nhớ</p>
<p><b>3. Hoạt động ứng dụng (1 phút):</b></p> <p>- Nhắc lại các nội dung GDMT và sử dụng HQ &amp; TKNL đã nêu ở Tiết 1</p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- Thực hiện nội dung bài học</p> <p>- Tuyên truyền mọi trong gia đình cùng thực hiện theo nội dung bài học.</p>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### TOÁN:

#### TIẾT 154: CHIA SỐ CÓ NĂM CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ ( TT)

##### I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

**1. Kiến thức:** Học sinh biết thực hiện phép chia số có 5 chữ số cho số có 1 chữ số (trường hợp chia có dư)

**2. Kỹ năng:** Rèn cho học sinh kỹ năng chia với trường hợp chia có dư và vận dụng giải toán có lời văn

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**\*Bài tập cần làm:** Làm BT 1, 2, 3 (dòng 1,2)

##### II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

###### 1. Đồ dùng:

- GV: Phiếu học tập
- HS: SGK, .....

###### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

<p><b>1. HĐ khởi động (4 phút) :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: T/C “<i>Hái hoa dân chủ</i>”: <i>Nội dung chơi T/C về chia số có năm chữ số cho số có một chữ số</i></li> <li>- Tổng kết – Kết nối bài học</li> <li>- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia chơi <math>14756 : 7</math>      <math>20560 : 4</math></li> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Mở vở ghi bài</li> </ul>
<p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới : (12 phút)</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b> Biết chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (trường hợp chia có dư)</p> <p><b>* Cách tiến hành: Cả lớp</b></p>	
<p><b>* HD HS thực hiện phép chia</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV viết : <math>12485 : 3 = ?</math></li> </ul> <p>+ <i>Phép chia này có gì khác so với phép chia ở tiết trước?</i></p> <p>+ <i>Cần lưu ý gì với số dư?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV viết theo hàng ngang: <math>12485 : 3 = 4161</math> (dư 2)</li> <li>- GV chốt kiến thức, chốt cách đặt tính và thực hiện phép tính</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc phép chia</li> <li>- HS làm vở nháp-&gt; chia sẻ về cách đặt tính và cách tính</li> </ul> $\begin{array}{r l} 12485 & 3 \\ 04 & 4161 \\ 18 & \\ 05 & \\ 2 & \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu lại cách đặt tính và cách tính.</li> <li>+ <i>Đây là phép chia có dư</i></li> <li>+ <i>Số dư luôn nhỏ hơn số chia</i></li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>
<p><b>3. HĐ thực hành (17 phút):</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b> Rèn cho học sinh kỹ năng chia với trường hợp chia có dư và vận dụng giải toán có lời văn</p> <p><b>* Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>Bài 1: (Cá nhân - Cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giao nhiệm vụ</li> <li>- Giáo viên nhận xét đánh giá.</li> </ul> <p>=&gt; GV củng cố cách tính và lưu ý khi để số dư.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưu ý giúp đỡ HS M1 nhằm được số dư sau mỗi lần chia</li> </ul> <p><b>Bài 2: (Nhóm 2 – Cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài nhóm 2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS đọc YC bài</li> <li>- Cá nhân-&gt; chia sẻ trước lớp</li> <li>-&gt; Thống nhất KQ</li> <li><b>* Dự kiến đáp án:</b></li> </ul> $\begin{array}{r l} 14729 & 2 \\ 07 & 7364 \\ 12 & \\ 09 & \\ 1 & \end{array} \quad \begin{array}{r l} 16538 & 3 \\ 15 & 5512 \\ 03 & \\ 08 & \\ 2 & \end{array}$ <p>(.....)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>+ HS làm bài nhóm 2</li> <li>+ Thống nhất kết quả và chia sẻ trước lớp</li> </ul>



<p>- GV nhận xét, củng cố lại cách làm.</p> <p><b>Bài 3 (dòng 1,2) ( Cá nhân – Lớp)</b></p> <p>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</p> <p>- GV lưu ý động viên một số HS M1 tương tác, chia sẻ nội dung bài với nhóm</p> <p>+ Để tìm thương và số dư ta làm thế nào?</p> <p>* GV củng cố kỹ năng</p> <p><b>Bài 3 (dòng 3). (Bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm):</b></p> <p>-Yêu cầu học sinh làm bài rồi báo cáo kết quả.</p> <p>- GV chốt đáp án đúng</p>	<p><b>Tóm tắt</b></p> <p>3m : 1 bộ</p> <p>10250 m: ....bộ, thừa ? m vải</p> <p><b>Bài giải</b></p> <p>Thực hiện phép chia:</p> <p>10250 : 3 = 3416 (dư 2)</p> <p>Vậy may được nhiều nhất 3416 bộ quần áo và còn thừa 2m vải.</p> <p>Đ/S: 3416 bộ quần áo, còn thừa 2m vải</p> <p>-2 HS nêu yêu cầu bài tập</p> <p>- HS làm vào góc phiếu</p> <p>- Chia sẻ KQ trước lớp kết quả</p> <p>-Thống nhất cách làm và đáp án đúng:</p> <p><b>* Dự kiến đáp án:</b></p> <p>15725 : 3 = 5261 (dư 2)</p> <p>33272 : 4 = 8313 (dư 0)</p> <p>+ Ta làm phép chia.</p> <p>- HS thực hiện nốt phần bài tập và báo cáo kết quả</p>
<p><b>4. HĐ ứng dụng (1 phút)</b></p> <p><b>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- Chữa các phép tính làm sai</p> <p>- Tìm các bài tập cùng dạng bài tập 2 và giải.</p>

## ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### CHÍNH TẢ (Nhớ - viết)

#### BÀI HÁT TRỒNG CÂY

#### I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

##### 1. Kiến thức:

- Viết đúng: vòm cây, mê say, rung,...
- Nhớ - viết lại chính xác bốn khổ thơ đầu trong bài “Bài hát trồng cây”.
- Làm đúng bài tập điền vào chỗ trống các tiếng có âm đầu r / d / gi .
- Biết đặt câu với từ ngữ mới vừa hoàn chỉnh.

##### 2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng viết đẹp và đúng, viết đúng những chữ có phụ âm đầu r/d/gi

**Hình thành phẩm chất:** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

### 1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ chép nội dung đoạn thơ cần nhớ - viết
- HS: SGK.

### 2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b>  - GV nhận xét, đánh giá chung - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài, ghi đầu bài lên bảng.	- Hát: “ <i>Chữ đẹp nét ngoan</i> ” - Thi viết đúng, viết đẹp: <i>dáng hình, rừng xanh, rung mảnh, lơ lửng, thơ thần,...</i> - Lắng nghe  - Mở SGK
<b>2. HĐ chuẩn bị viết chính tả (5 phút):</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài viết, luyện viết những từ ngữ khó, dễ lẫn, biết cách trình bày đúng quy định để viết cho đúng chính tả, trình bày đúng hình thức bài thơ theo thể thơ tự do <b>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</b>	
<b>a. Trao đổi về nội dung đoạn nhớ - viết</b> - Đưa bảng phụ chép sẵn đoạn cần viết - GV đọc đoạn thơ một lượt.  + <i>Cây xanh mang lại cho con người những điều gì?</i> <b>b. Hướng dẫn cách trình bày:</b> + <i>Mỗi dòng thơ có mấy chữ?</i>  + <i>Mỗi khổ thơ có mấy dòng thơ?</i> + <i>Chúng ta viết hoa những chữ nào?</i> + <i>Chữ đầu mỗi dòng thơ viết như thế nào?</i> <b>c. Hướng dẫn viết từ khó:</b> - Trong bài có các từ nào khó, dễ lẫn? - Giáo viên đọc từ khó, dễ lẫn cho HS viết. - GV nhận xét chung	- 1 Học sinh đọc lại. - 4 HS nối tiếp đọc thuộc 4 khổ thơ cần viết + <i>Cây xanh mang lại cho con người nhiều lợi ích, hạnh phúc. Con người cần tích cực trồng, bảo vệ cây xanh,..</i> + <i>Dòng thứ nhất, dòng thứ ba của mỗi khổ thơ có 3 chữ, dòng thứ hai và thứ tư có 5 chữ.</i> + <i>Mỗi khổ thơ có 4 dòng thơ</i> + <i>Viết hoa chữ đầu bài, đầu câu,....</i> + <i>Bắt đầu viết từ ô thứ 3 từ lề sang.</i>  - Học sinh nêu các từ: <i>vòm cây, mê say, lay lay, rung, quên nắng xa đường dài</i> - 3 học sinh viết bảng. Lớp viết bảng con.
<b>3. HĐ viết chính tả (15 phút):</b>	

<p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh nhớ - viết chính xác đoạn chính tả.</li> <li>- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Trình bày đúng quy định bài chính tả.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 3 ô, đọc nhầm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</li> <li>- Cho học sinh viết bài.</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b> Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng M1.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS nhớ - viết bài.</li> </ul>
<p><b>4. HĐ chấm, nhận xét bài (3 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.</p> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo.</li> <li>- Giáo viên chấm nhận xét 5 - 7 bài.</li> <li>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.</li> <li>- Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau</li> <li>- Lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>5. HĐ làm bài tập (7 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt r/d/gi</p> <p><b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân - cặp đôi - Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p><b><u>Bài 2:</u></b> Điền vào chỗ trống <b>rong/dong/giong</b></p> <p>+ Giải nghĩa từ: gánh hàng rong (<i>hàng hoá mang đi bán được cho vào quang gánh đi, người bán không ngồi một chỗ mà luôn di chuyển tới những vị trí thuận lợi để bán hàng</i>)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp – Lớp =&gt;Đáp án: rong ruổi, rong chơi, thong dong, trống giong cờ mở, gánh hàng rong</li> <li>- HS đọc các từ ngữ sau khi đã điền hoàn chỉnh</li> </ul>
<p><b>6. HĐ ứng dụng (1 phút)</b></p>	
<p><b>7. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về viết lại 10 lần những chữ đã viết sai.</li> <li>- Tìm và viết ra 5 từ có chứa tiếng bắt đầu bằng r/d/gi</li> <li>- Suu tầm các bài thơ hoặc bài hát có chữ chứa âm đầu r/d/gi và chép lại cho đẹp</li> </ul>

## ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

### TOÁN:

#### TIẾT 155: LUYỆN TẬP

##### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

**1. Kiến thức:** Biết cách chia số có năm chữ số cho số có một chữ số với trường hợp thương có chữ số 0.

**2. Kỹ năng:** HS vận dụng thực hiện được các phép chia và giải toán có lời văn. Rèn kỹ năng tính nhẩm

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\* **Bài tập cần làm:** Làm BT 1, 2, 3, 4.

##### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

###### 1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ
- HS: SGK, .....

###### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. HĐ khởi động (3 phút) :</b> - Trò chơi: <i>Hái hoa dân chủ.</i> + TBHT điều hành + Nội dung về bài học <i>Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số</i> (...) - Tổng kết – Kết nối bài học - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	- HS tham gia chơi 24561: 5    5678 : 4 (...)  - Lắng nghe - Mở vở ghi bài
<b>2. Hoạt động hình thành kiến thức: (7 phút)</b> * <b>Mục tiêu:</b> Biết chia số có năm chữ số cho số có một chữ số với trường hợp thương có chữ số 0. * <b>Cách tiến hành:</b> Hoạt động cả lớp	

<p><b>* HD thực hiện phép chia</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu phép tính: <math>28921 : 4 = ?</math></li> <li>- Yêu cầu HS đặt tính và tính vào giấy nháp</li> <li>- Gọi nhiều HS chia sẻ cách tính</li> <li>- GV củng cố lại cách đặt tính và cách tính.</li> <li>- Viết theo hàng ngang: <math>28921 : 4 = 7230</math> (dư 1)</li> </ul> <p>+ <i>Phép chia này có gì đặc biệt?</i></p> <p><b>* Lưu ý:</b> HS M1 cách tính với trường hợp thương có tận cùng là 0: <b>ở lần chia cuối cùng mà số bị chia bé hơn số chia thì viết tiếp 0 ở thương.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc phép tính</li> <li>- HS thực hiện YC cá nhân -&gt; chia sẻ cách tính</li> </ul> $\begin{array}{r l} 28921 & 4 \\ 09 & 7230 \\ 12 & \\ 01 & \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số HS (M1) nêu lại cách đặt tính và cách tính.</li> <li>+ <i>Thương của phép chia có chữ số 0</i></li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>
<p><b>2. HĐ thực hành (23 phút):</b></p>	
<p><b>* Mục tiêu:</b> Thực hành chia được các phép chia. Vận dụng giải toán có lời văn. Rèn kĩ năng tính nhẩm</p>	
<p><b>* Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b><u>Bài 1:</u> (Cá nhân – Nhóm 2 - Cả lớp)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- Yêu cầu HS tự làm bài</li> <li>- Gọi HS lên chia sẻ làm bài</li> </ul> <p><i>*Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT.</i></p> <p>=&gt; GV củng cố lại cách tính, nhấn mạnh bước chia cuối cùng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm bài cá nhân</li> <li>- HS lên chia sẻ KQ trước lớp kết quả</li> <li>- Thống nhất cách làm và đáp án đúng</li> </ul> <p><b>* Dự kiến đáp án:</b></p> $\begin{array}{r l} 12760 & 2 \\ 07 & 6380 \\ 16 & \\ 00 & \end{array} \quad \begin{array}{r l} 18752 & 3 \\ 07 & 6250 \\ 15 & \\ 02 & \end{array}$ <p>(...)</p>
<p><b><u>Bài 2:</u> (Cá nhân – Lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS cá nhân -&gt; chia sẻ N2</li> <li>-&gt; GV gợi ý cho HS đối tượng M1 hoàn thành BT</li> </ul> <p>=&gt; GV củng cố cách đặt tính và cách tính.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm bài cá nhân</li> <li>- HS chia sẻ, thống nhất KQ chung</li> </ul> <p><b>* Dự kiến đáp án</b></p> $\begin{array}{r l} 15273 & 3 \\ 027 & 5091 \\ 03 & \\ 0 & \end{array} \quad \begin{array}{r l} 18842 & 4 \\ 28 & 4710 \\ 04 & \\ 02 & \end{array}$ <p>(...)</p>
<p><b><u>Bài 3:</u> (Nhóm 2 – Cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân</li> </ul> <p>=&gt; Gv củng cố về giải toán: bài toán tìm một phần mấy của một số</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm bài nhóm 2 – Chia sẻ kết quả</li> </ul> <p><b>* Dự kiến đáp án</b></p> <p>Số thóc nếp trong kho là: <math>27280 : 4 = 6820</math> (kg)</p>

<p><b>Bài 4: (Cá nhân– Cả lớp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HD nhằm.</li> <li>+ Yêu cầu làm bài chia sẻ kết quả</li> <li>- GV chốt KT</li> </ul>	<p>Số thóc tẻ trong kho là:  <math>27280 - 6820 = 20460</math> (kg)  Đáp số: 6820 kg thóc nếp  20460 kg thóc tẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm bài cá nhân – Chia sẻ</li> <li>* <b>Dự kiến đáp án:</b></li> <li>- Tính nhẩm: <math>15\ 000 : 3 = ?</math></li> <li>+ Nhẩm: 15 nghìn : 3 = 5 nghìn</li> <li>+ Vậy: <math>15\ 000 : 3 = 5000</math></li> <li>+ Hoặc: Vì <math>15 : 3 = 5</math> nên  <math>15\ 000 : 3 = 5000</math></li> </ul>
<p><b>3. HD ứng dụng (1 phút)</b>  <b>4. HD sáng tạo (1 phút)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữa lại các phép tính làm sai</li> <li>- VN tiếp tục thực hiện tính nhẩm số có 5 chữ số tròn nghìn cho số có 1 chữ số</li> </ul>

### **ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

### **TẬP LÀM VĂN:**

#### **THẢO LUẬN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Kiến thức:** Bước đầu biết trao đổi ý kiến về chủ đề *Em cần làm gì để bảo vệ môi trường?*

**2. Kỹ năng:** Viết được đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu), thuật lại ý kiến của các bạn trong nhóm về những việc cần làm để bảo vệ môi trường.

**Hình thành phẩm chất:** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

\* **KNS:** - *Tự nhận thức:*

- *Xác định giá trị cá nhân*
- *Lắng nghe tích cực, cảm nhận, chia sẻ, bình luận.*
- *Đảm nhận trách nhiệm*
- *Tư duy sáng tạo.*

\* **GD BVMT:** *Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường thiên nhiên*

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

###### **1. Đồ dùng:**

- GV: Bảng phụ ghi các bước tổ chức cuộc họp

- HS: SGK

## 2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, TC học tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

<i>Hoạt động của GV</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p><b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới.</li> <li>- Ghi đầu bài lên bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe bài hát: “<i>Hãy chung tay bảo vệ môi trường</i>”</li> <li>- Nêu nội dung bài hát</li> </ul>
<p><b>2. HĐ thực hành: (30 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước đầu biết trao đổi ý kiến về chủ đề <i>Em cần làm gì để bảo vệ môi trường?</i></li> <li>- HS viết được bài văn ngắn thuật lại ý kiến của các bạn trong nhóm về các việc cần làm để bảo vệ môi trường</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở SGK</li> </ul>
<p><b><u>HĐ 1</u> : Trao đổi ý kiến</b></p> <p><b><u>Bài 1</u>: Cá nhân -&gt; nhóm đôi-&gt; cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</li> <li>- GV gọi HS đọc lại trình tự 5 bước tổ chức cuộc họp.</li> <li>- GV yêu cầu HS làm việc nhóm, thảo luận và ghi ý kiến vào bảng nhóm</li> <li>- TBHT điều hành cho các bạn chia sẻ nội dung bài <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS thi tổ chức cuộc họp</li> <li>+ GV và HS nhận xét, bình chọn nhóm tổ chức cuộc họp có hiệu quả nhất</li> </ul> </li> </ul> <p><b><u>Lưu ý</u>: HS M1+M2 nắm vững trình tự 5 bước tổ chức cuộc họp.</b></p> <p><b><u>HĐ 2</u>: Thuật lại ý kiến</b></p> <p><b><u>Bài 2</u>: Hoạt động cá nhân -&gt; cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết một đoạn văn ngắn thuật lại ý kiến của các bạn trong nhóm em về những việc cần làm để bảo vệ môi trường.</li> <li>- GV nhắc HS thuật lại các ý kiến trong cuộc họp đã trao đổi.</li> <li>- Yêu cầu HS làm bài vào VBT</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS nêu yêu cầu bài tập-&gt; lớp đọc thầm theo.</li> <li>- HS nhìn bảng đọc 5 bước tổ chức cuộc họp.</li> <li>- Nhóm trưởng điều khiển cuộc họp + HS trao đổi, phát biểu, +1 HS ghi nhanh ý kiến của các bạn -&gt; Thống nhất nội dung.</li> <li>+ 2 nhóm thi tổ chức cuộc họp.</li> <li>+ Cả lớp nhận xét, bình chọn .</li> <li>- HS làm việc cá nhân-&gt; chia sẻ cặp đôi -&gt; chia sẻ trước lớp</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Hs viết bài vào vở</li> </ul>

<p>+ TBHT điều hành cho các bạn chia sẻ nội dung bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi một số HS đọc bài viết trước lớp.</li> <li>- GV và lớp nhận xét về thông báo: cách dùng từ, sử dụng dấu câu,...</li> <li>- Giáo viên tuyên dương, khen ngợi.</li> <li>*Lưu ý: Khuyến khích HS M1 tham gia vào hoạt động chia sẻ.</li> <li>* <b>GD BVMT: Qua nội dung bài học, em thấy mình cần làm gì để bảo vệ môi trường luôn xanh, sạch, đẹp?</b></li> </ul>	<p>+ HS nhận xét, chia sẻ, bổ sung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc lại đoạn văn trước lớp</li> <li>- Bình chọn viết tốt nhất</li> </ul> <p>-Lắng nghe</p> <p>- HS: Trồng cây, vệ sinh lớp học sạch sẽ, không vứt giấy rác, tuyên truyền bảo vệ môi trường,....</p>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (1 phút) :</b> <b>4. HĐ sáng tạo (1 phút) :</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục hoàn thiện bài viết</li> <li>- VN tạo băng đôn, khẩu hiệu tuyên truyền bảo vệ môi trường từ nội dung cuộc họp</li> </ul>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### THỦ CÔNG:

#### LÀM QUẠT GIẤY TRÒN (TIẾT 1)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

##### 1. Kiến thức:

- HS biết cách làm quạt giấy tròn.
- Làm được quạt giấy tròn. Các nếp gấp có thể cách nhau hơn một ô và chưa đều nhau. Quạt có thể chưa tròn.

##### 2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh khả năng gấp, cắt, dán giấy

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

\* **GD TKNL&HQ:** Quạt tạo gió. Sử dụng quạt sẽ tiết kiệm năng lượng điện.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

##### 1. Đồ dùng:

- GV: Mẫu quạt giấy tròn, tranh quy trình làm quạt giấy tròn, giấy màu, sợi chỉ, kéo, hồ dán, cán quạt.
- HS: Giấy nháp, giấy thủ công, kéo, hồ dán

##### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.



- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra dụng cụ, đồ dùng học tập của HS và nhận xét.</li> <li>- Giới thiệu bài mới:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát bài: <i>Quạt giấy</i></li> <li>- HS kiểm tra trong cặp đôi, báo cáo GV</li> </ul>
<p><b>2. HĐ quan sát và nhận xét (13 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Nắm được cấu tạo và quy trình làm quạt</p> <p><b>* Cách tiến hành: Cá nhân – Lớp</b></p>	
<p><b><u>Việc 1: Quan sát mẫu:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đưa mẫu quạt đã gấp sẵn yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi</li> <li>+ <i>Hãy nêu các bộ phận của quạt giấy tròn.</i></li> <li>+ <i>So sánh quạt giấy tròn với quạt giấy đã học ở lớp 1.</i></li> <li>+ <i>Hãy nêu tác dụng của quạt giấy?</i></li> </ul> <p><b>* GD sử dụng TKNL: Việc làm quạt giấy và sử dụng quạt giấy, đặc biệt trong những ngày nắng nóng mang lại tác dụng gì?</b></p> <p><b><u>Việc 2: Hướng dẫn HS gấp</u></b></p> <p><b><i>Bước 1 : Cắt giấy.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cắt 2 tờ giấy thủ công hình chữ nhật có chiều dài 24 ô, rộng 16 ô để gấp quạt.</li> <li>- Cắt 2 tờ giấy hình chữ nhật cùng màu, chiều dài 16 ô, rộng 12 ô để làm cán quạt.</li> </ul> <p><b><i>Bước 2 : Gấp, dán quạt.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt tờ giấy hình chữ nhật thứ nhất lên bàn, mặt kẻ ô ở phía trên và gấp các nếp gấp cách đều 1 ô theo chiều rộng tờ giấy cho đến hết. Sau đó gấp đôi để lấy dấu giữa.</li> <li>- Gấp tờ giấy hình chữ nhật thứ hai giống như gấp tờ giấy hình chữ nhật thứ nhất.</li> <li>- Để mặt màu của hai tờ giấy hình chữ nhật vừa gấp ở cùng một phía, bôi hồ và dán mép hai tờ giấy đã gấp vào với nhau. Dùng chỉ buộc chặt vào nếp gấp giữa và bôi hồ lên mép gấp trong cùng, ép chặt.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát mẫu và nhận xét:</li> <li>+ Quạt giấy gồm 2 phần: quạt và cán quạt</li> <li>+ <i>Giống nhau : Đều gấp bằng nếp gấp song song, cách buộc chỉ.</i></li> <li>+ <i>Khác nhau : Quạt giấy hình tròn và có cán để cầm.</i></li> <li>+ <i>Dùng để quạt mát</i></li> <li>- HS: làm mát, tiết kiệm năng lượng điện</li> <li>- Học sinh quan sát, theo dõi.</li> <li>- Học sinh quan sát, theo dõi.</li> </ul>

<p><b>Bước 3 : Làm cán quạt và hoàn chỉnh quạt.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy từng tờ giấy làm cán quạt gấp cuộn theo cạnh 16 ô với nếp gấp rộng 1 ô cho đến hết tờ giấy. Bôi hồ vào mép cuối và dán lại để được cán quạt.</li> <li>- Bôi hồ lên 2 mép ngoài cùng của quạt và nửa cán quạt. Sau đó lần lượt dán ép cán quạt vào 2 mép ngoài cùng của quạt.</li> <li>- Mở hai cán quạt để hai cán quạt ép vào nhau, được chiếc quạt giấy hình tròn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh quan sát, theo dõi</li> </ul>
<p><b>3. HĐ thực hành (15 phút)</b></p> <p>*<b>Mục tiêu:</b> Làm được quạt giấy tròn. Các nếp gấp có thể cách nhau hơn một ô và chưa đều nhau. Quạt có thể chưa tròn.</p> <p>*<b>Cách tiến hành:</b> <i>Nhóm 4 – Lớp</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS thực hành gấp quạt giấy tròn trong nhóm 4 để những em biết gấp hướng dẫn em chưa biết gấp.</li> <li>- Giáo viên quan sát nếu học sinh nào còn lúng túng khi thực hiện thì giáo viên cần hướng dẫn lại để học sinh cả lớp biết cách thực hiện.</li> <li>- Nhận xét kết quả thực hành của HS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành gấp quạt giấy tròn trong nhóm. Tự hỗ trợ nhau hoàn thành sản phẩm</li> </ul>
<p><b>4. HĐ ứng dụng (1 phút):</b></p> <p><b>5. HĐ sáng tạo (1 phút):</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà tiếp tục thực hiện gấp quạt giấy tròn</li> <li>- Vẽ và trang trí quạt giấy tròn</li> </ul>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

### TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 1):

#### **BÀI 61: TRÁI ĐẤT LÀ MỘT HÀNH TINH TRONG HỆ MẶT TRỜI**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

##### **1. Kiến thức:**

- Nêu được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời: Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ ba trong hệ Mặt Trời.

- Biết được hệ Mặt Trời có 8 hành tinh và chỉ Trái Đất là hành tinh có sự sống.

**2. Kỹ năng:** Rèn cho HS kỹ năng làm chủ bản thân, giữ cho môi trường luôn xanh sạch đẹp, chăm sóc bảo vệ cây xanh để bảo vệ môi trường sống trên Trái Đất

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

\* **KNS:** *Kỹ năng làm chủ bản thân: Đảm nhận trách nhiệm.*

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

### **1. Đồ dùng:**

- GV: Các hình trong SGK.
- HS: SGK

### **2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. HĐ khởi động (3 phút)</b>  + Trái Đất đồng thời tham gia mấy chuyển động? Đó là chuyển động nào?  + HS lên quay quả địa cầu (...) - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng	- HS tham gia trò chơi: <i>Gọi thuyền</i>  + Trả lời: Trái Đất tham gia đồng thời hai chuyển động là chuyển động quanh mặt trời và tự chuyển động quanh mình nó  + 1 HS thực hành - Lắng nghe – Mở SGK
<b>2. HĐ khám phá kiến thức (30 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Nêu được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời: Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ ba trong hệ Mặt Trời. - Biết được hệ Mặt Trời có 8 hành tinh và chỉ Trái Đất là hành tinh có sự sống <b>*Cách tiến hành:</b>	
<b><u>HĐ 1:</u> Các hành tinh trong hệ Mặt Trời</b> - GV giao nhiệm vụ + Yêu cầu Hs quan sát hình 1 SGK, <i>em hãy mô tả những gì em nhìn thấy được trong hệ Mặt Trời ?</i> + <i>Hãy nhận xét về vị trí của Trái Đất với Mặt Trời so với các hành tinh khác trong hệ Mặt Trời ?</i>  + <i>Tại sao lại gọi Trái Đất là hành tinh trong hệ Mặt Trời ?</i> + <i>Vậy hệ Mặt Trời gồm có những gì ?</i> - Gv tổng hợp các ý kiến, kết luận: <b><i>Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời nên được gọi</i></b>	<b>*Cá nhân – Lớp</b>  + HS làm việc cá nhân - KQ ghi phiếu học tập - Quan sát hình 1 trong SGK trang 116 + <i>Nếu xét vị trí từ Mặt Trời tới các hành tinh thì Trái Đất là hành tinh thứ ba. Hành tinh gần Mặt Trời nhất là sao Thủy và hành tinh xa Mặt Trời nhất là sao Diêm vương</i> + <i>Vì Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời</i> + <i>Hệ Mặt Trời bao gồm Mặt Trời và 8 hành tinh khác quay xung quanh nó</i>

<p><b><i>là hành tinh của hệ Mặt Trời. Có 8 hành tinh không ngừng chuyển động quanh Mặt Trời. Chúng cùng với Mặt Trời tạo thành hệ Mặt Trời</i></b></p> <p><b><i>*Chú ý:</i></b> Khuyến khích HS M1 tham gia vào hoạt động chia sẻ nội dung học tập</p> <p><b><i>HD 2: Trái Đất là hành tinh của sự sống</i></b></p> <p><b>Bước 1.</b> Thảo luận nhóm đôi</p> <p>- Yêu cầu Hs quan sát tranh hình 2 SGK và thảo luận các câu hỏi sau :</p> <p>+ <i>Trên Trái Đất có sự sống không ?</i></p> <p>+ <i>Hãy lấy ví dụ để chứng minh Trái Đất là hành tinh của sự sống ?</i></p> <p><b>Bước 2.</b> Trình bày kết quả thảo luận:</p> <p>=&gt; <b><i>Trong hệ MT, Trái Đất là hành tinh có sự sống..</i></b></p> <p>+ <i>Chúng ta phải làm gì để giữ cho Trái Đất luôn xanh, sạch, đẹp?</i></p> <p>=&gt;GV: <b><i>Mỗi người chúng ta ai cũng phải có trách nhiệm giữ gìn và bảo vệ sự sống trên Trái Đất vì đó cũng chính là sự sống của chúng ta</i></b></p> <p>- GV chốt nội dung bài</p>	<p>- Hs lắng nghe và ghi nhớ.</p> <p style="text-align: center;"><b>* Nhóm 2 – Lớp</b></p> <p>- Hs quan sát tranh hình 2 SGK và thảo luận các câu hỏi</p> <p>- Đại diện các nhóm nêu kết quả thảo luận..</p> <p>- Nhận xét, bổ sung ý kiến</p> <p>+ <i>Chúng ta phải: Làm cho môi trường Trái Đất luôn sạch sẽ.</i></p> <p>- Hs nghe và nhớ</p> <p>- Hs nhắc lại nội dung bài</p>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (1 phút)</b></p>	<p>- Ghi nhớ nội dung bài học</p> <p>- Thực hiện giữ gìn, bảo vệ môi trường sống tại gia đình, lớp học</p>
<p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- VN tìm hiểu về các hành tinh khác trong hệ Mặt Trời</p>

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

### TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (TIẾT 2):

#### BÀI 62: MẶT TRĂNG LÀ VỆ TINH CỦA TRÁI ĐẤT

##### **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Kiến thức:** Biết Mặt Trăng là một vệ tinh của Trái Đất và có kích thước nhỏ hơn Trái Đất. Trái Đất có kích thước nhỏ hơn Mặt Trời

**2. Kỹ năng:** Sử dụng mũi tên để mô tả chiều chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.

**Hình thành phẩm chất:** chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm

**Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL nhận thức môi trường, NL tìm tòi và khám phá.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

### **1. Đồ dùng:**

- GV: Các hình trong SGK trang 118, 119. Quả địa cầu
- HS: SGK

### **2. Phương pháp, kỹ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. HĐ khởi động (5 phút)</b>            + Vì sao nói Trái Đất là một hành tinh trong hệ Mặt Trời?            - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.</p>	<p>- TBHT điều hành:            + Vì Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời            - Mở SGK</p>
<p><b>2. HĐ khám phá kiến thức (25 phút)</b>            - Biết Mặt Trăng là một vệ tinh của Trái Đất và có kích thước nhỏ hơn Trái Đất. Trái Đất có kích thước nhỏ hơn Mặt Trời            - Sử dụng mũi tên để mô tả chiều chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.  <b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>*HĐ 1: Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất</b>  <b>Bước 1.</b> Yêu cầu H quan sát hình và thảo luận nhóm:            + Chỉ Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng và hướng chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.            + Hãy so sánh kích thước giữa Mặt Trời, Trái Đất và Mặt Trăng ?  <b>Bước 2.</b> Trình bày:</p> <p>- GV hỏi bổ sung: <i>Em biết gì Mặt Trăng ?</i>            =&gt; GV kết luận: <b>Mặt Trăng cũng có dạng hình cầu. Các nhà khoa học đã nghiên cứu và kết luận rằng : Trên Mặt Trăng không có không khí, nước và sự sống .</b></p> <p><b>HĐ 2: Hướng chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất</b>            - GV giảng cho HS hiểu: <i>Vệ tinh là thiên thể chuyển động xung quanh hành tinh.</i></p>	<p><b>* Nhóm 2 – Lớp</b>            - HS quan sát hình 1 trang 118 SGK, người hỏi, người trả lời theo câu hỏi gợi ý của GV.            - HS thảo luận nhóm theo gợi ý -&gt; thống nhất ý kiến</p> <p>+ Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình.            - HS nêu những hiểu biết của mình            - Lắng nghe</p> <p><b>* Cá nhân – Lớp</b>            - HS lắng nghe.            - HS nhận xét, bổ sung            + Vì Mặt Trăng chuyển động quanh Trái Đất</p>

<p>+ Tại sao MT lại được gọi là vệ tinh của Trái Đất ?</p> <p>- GV giảng về chu kì quay của Mặt Trăng.</p> <p>=&gt;<b>Kết luận: Mặt Trăng chuyển động quanh Trái Đất nên nó được gọi là vệ tinh của Trái Đất.</b></p> <p>- GV bổ sung phần trình bày của hs và mở rộng cho hs biết về những thành tựu KH ngày nay</p> <p>* <b>Lưu ý:</b> <i>Quan sát và theo dõi, trợ giúp đối tượng M1+ M2 hoàn thành YC của bài học</i></p> <p><b>HD 3: Chơi trò chơi Mặt Trăng chuyển động quanh Trái Đất.</b></p> <p><b>Bước 1.</b> GV chia nhóm, xác định vị trí làm việc của từng nhóm.</p> <p>- HD nhóm trưởng điều khiển nhóm.</p> <p><b>Bước 2.</b> Chơi trò chơi theo nhóm.</p> <p>- GV hướng dẫn HS thực hiện.</p> <p><b>Bước 3.</b> Trình diễn trước lớp.</p> <p>- GV và HS nhận xét.</p> <p>- GV tổng kết trò chơi</p>	<p>- HS vẽ hướng chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất</p> <p>- Lắng nghe</p> <p style="text-align: center;"><b>*Nhóm 4 – Lớp</b></p> <p>- Các nhóm về vị trí của nhóm mình.</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển các bạn đóng vai Mặt Trăng đi vòng quanh quả địa cầu 1 vòng theo chiều mũi tên sao cho mặt luôn hướng về quả địa cầu (như hình trang 119 - SGK).</p> <p>- Một số HS trình diễn trước lớp.</p> <p>- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung</p>
<p><b>3. HD ứng dụng (1 phút)</b></p> <p><b>4. HD sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- Về nhà xem lại bài, ghi nhớ nội dung bài học.</p> <p>- VN tìm hiểu thêm các thông tin khác về Mặt Trăng.</p>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....